

Số: **63** /QB-UBND

Cà Mau, ngày **15** tháng **01** năm **2015**

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính  
năm 2015 trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 08/TTr-SNV ngày 12 tháng 01 năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2015 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Bộ Nội vụ tại Tp. HCM;
- TT, TU, HĐND tỉnh
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử;
- NC (N);
- Lưu: VT, Ktr13/01.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Thành Tươi**



## **KẾ HOẠCH**

**Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2015 trên địa bàn tỉnh Cà Mau**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 63 /QĐ-UBND ngày 15/01/2015  
của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau)*

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Nhằm đánh giá đúng thực trạng tình hình công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện cải cách hành chính của sở, ban, ngành, huyện, thành phố...; góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính nhà nước.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện cải cách hành chính và việc tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về thực hiện thủ tục hành chính.

- Kịp thời phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục.

#### **2. Yêu cầu**

- Nội dung kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm chất lượng, khách quan, chính xác, không gây trở ngại đến hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Kết thúc đợt kiểm tra phải được tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và các nội dung cần kiến nghị, đề xuất chỉ đạo.

### **II. NỘI DUNG KIỂM TRA**

Kiểm tra việc thực hiện những nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2015, tiến độ, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính đã xác định trong kế hoạch, cụ thể:

#### **1. Về công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

- Các văn bản ban hành để chỉ đạo triển khai, thực hiện cải cách hành chính.

- Việc thực hiện kiểm tra, tự kiểm tra và công tác tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

## **2. Về cải cách thể chế hành chính**

- Việc tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và rà soát các văn bản quy phạm pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.

## **3. Về cải cách thủ tục hành chính**

- Thực hiện cập nhật, rà soát, đánh giá, xây dựng công bố và niêm yết, công khai kịp thời các thủ tục hành chính.

- Chủ động tự rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết (trong xây dựng thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính).

- Việc thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3439/UBND-NC ngày 08/7/2014 về thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính trái với quy định tại Điều 6 của Nghị định số 79/2007/NĐ-CP.

- Ban hành quy chế phối hợp trong việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính.

- Việc tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với những quy định thủ tục hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành.

## **4. Về cải cách tổ chức bộ máy**

- Việc xây dựng và thực hiện các quy chế tại cơ quan, đơn vị (quy chế làm việc, quy chế văn hóa công sở, quy chế dân chủ cơ sở,...).

- Tình hình tổ chức, hoạt động và thực hiện các quy định về phân cấp quản lý.

- Việc phối hợp của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc của cơ quan, đơn vị hoặc giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

## **5. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Thực hiện việc bố trí công chức, viên chức theo Đề án vị trí, việc làm đã phê duyệt; sử dụng biên chế được giao.

- Công tác quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Công tác nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Việc tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

#### **6. Về tài chính công**

Việc thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

#### **7. Về hiện đại hóa nền hành chính**

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giải quyết công việc và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

#### **8. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

- Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Ban hành quy chế hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; việc mở sổ theo dõi, ghi giấy biên nhận, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; sự phối hợp giữa các ngành có liên quan; trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

- Bố trí cán bộ, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

### **III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN KIỂM TRA VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Đối tượng, thời gian kiểm tra**

- Trong quý II năm 2015: Kiểm tra tại Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính và Thanh tra tỉnh.

- Trong quý III năm 2015: Kiểm tra tại Ủy ban nhân dân huyện Năm Căn, Cái Nước, Phú Tân, Ngọc Hiển và thành phố Cà Mau.

Ngoài việc kiểm tra trực tiếp tại các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thì tại mỗi cơ quan, đơn vị nêu trên Đoàn kiểm tra chọn ít nhất 02 đơn vị cấp xã, cấp phòng và tương đương để kiểm tra.

#### **2. Tổ chức thực hiện**

- Trên cơ sở Kế hoạch này, Giám đốc Sở Nội vụ thành lập Đoàn kiểm tra (do đại diện lãnh đạo Sở làm Trưởng đoàn) có sự tham gia của đại diện các Sở: Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường và các ngành có liên quan.

Căn cứ các nội dung kiểm tra của Kế hoạch này, từng thành viên của Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ chuẩn bị nội dung liên quan đến quá trình kiểm tra theo lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của sở, ngành mình; chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra của mình và báo cáo Trưởng đoàn kiểm tra để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Nội vụ.

- Sở Nội vụ xây dựng Đề cương báo cáo phục vụ cho công tác kiểm tra và thông báo thời gian kiểm tra cụ thể đến các cơ quan, đơn vị được kiểm tra, thành viên tham gia Đoàn kiểm tra biết để phối hợp thực hiện.

- Các đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ báo cáo, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra và các điều kiện khác liên quan đến quá trình kiểm tra của Đoàn.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Giám đốc Sở Nội vụ tập hợp các nội dung kiểm tra, thông qua Đoàn kiểm tra để báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó cần đánh giá được tình hình thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra; xác định nguyên nhân của tồn tại, yếu kém hoặc những mặt tiến bộ, tích cực..., kiến nghị, đề xuất giải pháp để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo.

#### **IV. KINH PHÍ KIỂM TRA**

Kinh phí phục vụ cho Đoàn kiểm tra của tỉnh được sử dụng từ nguồn kinh phí cải cách hành chính của tỉnh cấp cho Sở Nội vụ năm 2015.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2015 của tỉnh Cà Mau. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh đến Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để chỉ đạo./.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Thành Tươi**